

4. Mức 4, hệ số 0,4, áp dụng đối với công, nhân viên trực tiếp sản xuất, kinh doanh làm các nghề, công việc thuộc nhóm I hoặc nhóm II chuyển sang làm nghề, công việc thuộc nhóm III của cùng thang lương nhưng phải được xếp loại VI theo danh mục nghề đặc biệt độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định.

III. CÁCH TÍNH TRẢ PHỤ CẤP ĐỘC HẠI, NGUY HIỂM

1. Phụ cấp độc hại, nguy hiểm được tính trong đơn giá tiền lương và hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh và được chi trả cùng kỳ trả lương hàng tháng theo thời gian thực tế làm việc tại nơi có điều kiện lao động độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt độc hại, nguy hiểm. Làm việc dưới 4 giờ trong ngày thì được tính bằng 1/2 ngày làm việc, nếu làm việc từ 4 giờ trở lên thì được tính cả ngày.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 23/LĐTBXH-TT ngày 07 tháng 7 năm 1993 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm. Các quy định tại Thông tư này được thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2004.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các công

ty nhà nước phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI

Nguyễn Thị Hằng

THÔNG TƯ số 05/2005/TT-BLĐTBXH
ngày 05/01/2005 hướng dẫn
thực hiện chế độ phụ cấp lưu
động trong các công ty nhà
nước theo Nghị định số 205/2004/
NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm
2004 của Chính phủ.

Thi hành Nghị định số 205/2004/ NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty nhà nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp lưu động như sau:

I. PHẠM VI ÁP DỤNG

Phạm vi áp dụng chế độ phụ cấp lưu động theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP là các công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước, bao gồm:

1. Công ty nhà nước:

- Tổng công ty nhà nước:

+ Tổng công ty nhà nước được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 và Tổng công ty do Nhà nước quyết định đầu tư và thành lập được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003;

+ Tổng công ty do các công ty tự đầu tư và thành lập (Tổng công ty theo mô hình công ty mẹ - công ty con);

+ Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước.

- Công ty nhà nước độc lập.

2. Công ty thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty do Nhà nước quyết định đầu tư và thành lập.

Các Tổng công ty, công ty nêu trên được gọi tắt là công ty.

II. MỨC VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG PHỤ CẤP LƯU ĐỘNG

Phụ cấp lưu động gồm 3 mức: 0,6; 0,4; 0,2 so với mức lương tối thiểu chung, được quy định như sau:

| Mức | Hệ số | Mức phụ cấp thực hiện từ ngày 01/10/2004 |
|-----|-------|--|
| 1 | 0,6 | 174.000 đồng |
| 2 | 0,4 | 116.000 đồng |
| 3 | 0,2 | 58.000 đồng |

1. Mức 1, hệ số 0,6, áp dụng đối với những người làm việc trong các tổ, đội, công trình, bao gồm:

- Tổ, đội khảo sát, tìm kiếm, khoan, thăm dò khoáng sản;

- Tổ, đội khảo sát, đo đạc xây dựng hệ thống điểm đo đạc quốc gia, hệ thống cơ sở đo đạc chuyên dùng, đo đạc đại địa, địa hình;

- Tổ, đội khảo sát xây dựng công trình thủy điện;

- Tổ đội sửa chữa điện nóng (đường dây cao thế mang điện); quản lý, vận hành đường dây 500KV;

- Công trình xây dựng ở miền núi cao, đảo xa.

2. Mức 2, hệ số 0,4, áp dụng đối với những người làm việc trong các tổ, đội, công trình, bao gồm:

- Tổ, đội khảo sát đo đạc thành lập các bản đồ địa chính;

- Tổ, đội khảo sát xây dựng chuyên ngành;

- Tổ, đội khảo sát điều tra các nông trường, lâm trường;

- Tổ, đội xây lắp và sửa chữa đường dây tải điện cao thế; quản lý, vận hành đường dây có điện áp 220 KV trở xuống;

- Tổ, đội xây lắp sửa chữa tuyến cáp viễn thông liên tỉnh và ứng cứu thông tin liên tỉnh;

- Công trình xây dựng ở miền núi, trung du.

3. Mức 3, hệ số 0,2, áp dụng đối với những người làm việc trong các tổ, đội, công trình, bao gồm:

- Tổ, đội điều tra, khảo sát còn lại;
- Công trình xây dựng ở đồng bằng;
- Nhân viên đi thu tiền điện, tiền điện thoại, tiền nước tại hộ gia đình;
- Nhân viên đi thu mua hàng nông, lâm, thủy hải sản.

III. CÁCH TÍNH TRẢ PHỤ CẤP LƯU ĐỘNG

1. Phụ cấp lưu động được tính trong đơn giá tiền lương và hạch toán vào giá thành hoặc chi phí kinh doanh và được tính trả cùng kỳ trả lương hàng tháng theo số ngày thực tế lưu động.

Các đối tượng được hưởng phụ cấp lưu động thì không áp dụng chế độ công tác phí.

2. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 19/LĐTĐBXH-TT ngày 02 tháng 6 năm 1993 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp lưu động. Các quy định tại Thông tư này được thực hiện từ ngày 01 tháng 10 năm 2004.

Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc đề nghị các Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực

thuộc Trung ương và các công ty nhà nước phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG
BINH VÀ XÃ HỘI

Nguyễn Thị Hằng

THÔNG TƯ số 06/2005/TT-BLĐTBXH
ngày 05/01/2005 hướng dẫn
phương pháp xây dựng định
mức lao động trong các công
ty nhà nước theo Nghị định số
206/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng
12 năm 2004 của Chính phủ.

Thi hành Nghị định số 206/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và thu nhập trong các công ty nhà nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp xây dựng định mức lao động như sau:

I. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Phạm vi và đối tượng áp dụng các quy định tại Thông tư này là các công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước, bao gồm: